

Số: 48/2026/QĐST-HNGĐ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 53/2026/TLST-VDS ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà Lê Thị Thu N, sinh năm 2002, CCCD: 074302004968; địa chỉ thường trú: Tổ C, khu phố L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ tạm trú: Phòng trọ HL-F8.39.05 Khu nhà ở công nhân B, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Hùng V, sinh năm 2000, CCCD: 079200027870; địa chỉ thường trú: Đường K, tổ D, khu phố C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ tạm trú: Phòng trọ HL-F8.39.05 Khu nhà ở công nhân B, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/4/2021 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V có 01 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 05/02/2023 cho ông Nguyễn Hùng V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu chịu theo quy định tại Điều của 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 05/02/2023 cho ông Nguyễn Hùng V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung đối với người không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung là cháu Nguyễn Minh T, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Thu N và ông Nguyễn Hùng V mỗi người nộp số tiền là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng số tiền là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng), được trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000879 ngày 06/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15-Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường B, TPHCM;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Hằng

